

Số: 20/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 16 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 549/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phan Thị C**, sinh năm 1989;

Số CCCD: **070189010213** do Cục Trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/12/2023.

Địa chỉ: Số 176, ấp Tà Tê, xã LT, tỉnh Đồng Nai.

- Bi đơn: Anh **Trần Thế V**, sinh năm 1985.

Số CCCD: 083085012538 do Bộ công an cấp ngày 30/10/2024.

Địa chỉ: Số 1024/AL, ấp An Lợi, xã TT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 107, 116 và 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị C với anh Trần Thế V.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị C với anh Trần Thế V thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 058/2013 ngày 16/5/2013 của Ủy ban nhân dân xã An Thủy, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre (Nay là xã TT, tỉnh Vĩnh Long) chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về nuôi con chung: Có 03 con chung tên Trần Phan Thế Q, sinh ngày 07/4/2013; Trần Phan Bảo N, sinh ngày 26/3/2016 và Trần Phan Q K, sinh ngày 08/9/2018. Chị Phan Thị C được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Phan Thế Q, sinh ngày 07/4/2013 (Phù hợp với nguyện vọng của Q trên 07 tuổi). Anh Trần Thế V được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu Trần Phan Bảo N, sinh ngày 26/3/2016 và Trần Phan Q K, sinh ngày 08/9/2018 (Phù hợp với nguyện vọng của N và K trên 07 tuổi).

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phan Thị C và anh Trần Thế V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở bên còn lại trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai thống nhất không có nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị Phan Thị C tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị C đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0008216 ngày 03/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Như vậy, hoàn lại cho chị Phan Thị C số tiền chênh lệch còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (Phòng GDKT, TT&THA);
- VKSND khu vực 8-Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 8- Vĩnh Long;
- UBND xã TT, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Phi

